**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II. NĂM HỌC 2022 – 2023.**

**MÔN : KHTN 6**

| **Chủ đề** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* |
| **1***. Đa dạng thế giới sống* |  | 3 | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 | 4 | 2,5 |
| *2.Lực trong đời sống* | 0,3 | 3 |  | 3 | 0,3 |  | 0,3 |  | 1 | 6 | 4 |
| *3. Năng lượng* | 0,5 | 3 |  | 3 | 0,5 |  |  |  | 1 | 6 | 3,5 |
| *Số câu* | 0,8 | 9 | 1 | 7 | 0,8 |  | 0,3 |  | 3 | 16 |  |
| *Điểm số* | 1,5 | 2,25 | 1,5 | 1,75 | 2 | **0** | 1 | **0** | 6 | 4 | 10 |
| **Tổng số điểm** | **3,75điểm** | | **3,25 điểm** | | **2,0 điểm** | | **1,0 điểm** | | **10 điểm** | | **10 điểm** |

**Nếu tài liệu bị lỗi thầy cô báo cho Admin VnTeach.Com**

**tại đây**

**https://www.facebook.com/vnteach/**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II. NĂM HỌC 2022 – 2023.**

**MÔN : KHTN 6**

| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số ý TL/số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TL  (Số ý) | TN  (Số câu) | TL  (Số ý) | TN  (Số câu) |
| ***1.*** *Đa dạng thế giới sống* ***(7 tiết)*** | | |  |  |  |  |
| - Đa dạng nấm.  - Đa dạng thực vật.  - Đa dạng động vật.  - Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên  - Bảo vệ đa dạng sinh học.  - Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên. | Nhận biết | -Phân biệt được: Nấm, Thực vật, Động vật, Vi khuẩn, Virus, Nguyên sinh vật  - Nêu được một số bệnh do nấm gây ra.  -Biết được con đường lây truyền các bệnh do nấm |  | **1** |  | 1 |
| **-**Biết đượchành động nào góp phần bảo vệ thực vật |  | 1 |  | 1 |
| -Phân biệt được cácloài động vật |  | 1 |  | 1 |
|  |  |  |  |  |
| **Thông hiểu** | Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường, … | **1** |  | 1 |  |
| **2. Lực trong đời sống** | | |  |  |  |  |
| – Lực và tác dụng của lực  – Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc  – Ma sát  – Lực cản của nước  – Khối lượng và trọng lượng  – Biến dạng của lò xo | **Nhận biết** | - Nêu được khái niệm lực  - Nhận biết được dụng cụ đo lực là lực kế.  - Nhận biết về đặc điểm của trọng lực.  - Nhận biết khi nào có lực ma sát trong các hiện tượng thực tế. (C4)  Độ giãn của lò xo tỉ lệ với khối lượng của vật. (C2 | **1** | **1**  **1**  **1** | 0,3 | 1  1  1 |
| Biết được phương và chiều của lực hút Trái Đất |  | 1 |  | 1 |
| Biết được vật chịu tác dụng của lực cản khi chuyển động trong môi trường (nước hoặc không khí). |  | 1 |  | 1 |
| - Nhận biết được khi nào lực đàn hồi xuất hiện.  - Nhận biết được vật nào có tính chất đàn hồi. |  | 1 |  | 1 |
|  | **Thông hiểu** | - Biểu diễn được một lực bằng một mũi tên có điểm đặt tại vật chịu tác dụng lực, có độ lớn và theo hướng của sự kéo hoặc đẩy. |  |  |  |  |
| Chỉ ra được lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc. |  |  |  |  |
| Phân biệt được lực ma sát nghỉ, lực ma sát trượt, tác hại của lực ma sát. |  | **1** |  | 1 |
|  |  |  |  |  |
|  | **Vận dụng** | Biểu diễn được lực tác dụng lên 1 vật trong thực tế và chỉ ra tác dụng của lực trong trường hợp đó.  - Chứng tỏ được độ giãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ với khối lượng của vật treo. | **1**  **1** |  | 0,3  0,3 |  |
| **3. Năng lượng** | | |  |  |  |  |
| – Năng lượng  – Bảo toàn năng lượng và sử dụng năng lượng | **Nhận biết** | - Nhận biết được các dạng năng lượng trong thực tế.  - Kể tên được một số nhiên liệu thường dùng trong thực tế.  - Kể tên được một số loại năng lượng. |  | **2** |  | 2 |
| - Chỉ ra được một số ví dụ trong thực tế về sự truyền năng lượng giữa các vật.  - Phát biểu được định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng. | **1** | 1 | 0,5 | 1 |
|  | **Thông hiểu** | - Hiểu được năng lượng có thể chuyển hoá từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác |  |  |  |  |
| - Nêu được nhiên liệu là vật liệu giải phóng năng lượng, tạo ra nhiệt và ánh sáng khi bị đốt cháy. Lấy được ví dụ minh họa.  - Phân biệt được các dạng năng lượng. |  | **1** |  | 1 |
| - Nêu được định luật bảo toàn năng lượng |  |  |  |  |
| **Nêu được một số biện pháp tiết kiệm năng lượng trong hoạt động hằng ngày.** |  | **2** |  | 2 |
|  | **Vận dụng** | - Phân loai được các dạng năng lượng thành hai nhóm. | **1** |  | 0,5 |  |
|  | **Vận dụng cao** |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN HÒA VANG  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **NGUYỄN HỒNG ÁNH** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn: KHTN 6** |

Họ và tên học sinh: ………………………………… Lớp: ….

**A. TRẮC NGIỆM: 4,0 điểm**

*Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:*

**Câu 1.** Con đường nào dưới đây không phải là con đường lây truyền các bệnh do nấm?

A. Vệ sinh cá nhân chưa đúng cách              C. Truyền dọc từ mẹ sang con

B. Tiếp xúc trực tiếp với mầm bệnh              D. Ô nhiễm môi trường

**Câu 2.** Hành động nào dưới đây góp phần bảo vệ thực vật?

A. Du canh du cư  **C.** Trồng cây gây rừng

B. Phá rừng làm nương rẫy                 D. Xây dựng các nhà máy thủy điện

**Câu 3.** Loài động vật nào dưới đây thuộc lớp Thú?

A. Cá mập             B. Cá heo               C. Cá chim             D. Cá chuồn

**Câu 4.** Biện pháp nào sau đây không phải là bảo vệ đa dạng sinh học?

A. Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.

B. Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.

C. Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.

D. Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

**Câu 5.** Dụng cụ dùng để đo độ lớn của lực là?

A. Cân B. Lực kế C. Nhiệt kế D. Bình chia độ

**Câu 6.** Trường hợp nào có lực ma sát nghỉ trong các trường hợp sau ?

A. Lực làm cho lá cây rơi xuống đất.

B. Lực giữ cho vật không bị trượt xuống dốc...

C. Lực làm cho quả bóng chuyển động chậm dần khi bị ném lên cao.

D. Lực làm cho vận động viên nhảy cầu rơi từ trên cao xuống nước.

**Câu 7:**Vật nào dưới đây có tính chất đàn hồi?

A. Quyển sách B. Sợi dây cao su C. Hòn bi D. Cái bàn

**Câu 8.**Lực hút của trái đất có:

A. phương nằm ngang, chiều từ trên xuống.

B. phương nằm ngang, chiều từ dưới lên.

C. phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống.

D. phương thẳng đứng, chiều từ dưới lên.

Câu 9. Tại sao đi lại trên mặt đất dễdàng hơn khi đi lại dưới nước?

A. Vì khi đi dưới nước chịu lực cản của không khí.

B. Vì khi ở dưới nước ta bị Trái Đất hút nhiều hơn.

C. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

D. Vì không khí chuyển động còn nước thì đứng yên.

**Câu 10.** Trong các trường hợp sau, trường hợp nào lực ma sát có hại?

A. Em bé đang cầm chai nước trên tay.

B. Ốc vít bắt chặt vào với nhau.

C. Con người đi lại được trên mặt đất.

D. Lốp xe ôtô bị mòn sau một thời gian dài sử dụng.

**Câu 11**.Cốc nước nóng, hòn than đang cháy có dạng năng lượng nào sau đây?

A.Điện năng. B. Động năng. C. Thế năng. D. Nhiệt năng.

**Câu 12.** Động năng của vật là:

A. năng lượng do vật có độ cao. C. năng lượng do vật có nhiệt độ cao.

B. năng lượng do vật bị biến dạng. D. năng lượng do vật chuyển động.

**Câu 13**. Trong quá trình sử dụng năng lượng trường hợp nào xuất hiện năng lượng hao phí?

A. Tất cả mọi hoạt động sử dụng năng lượng đều xuất hiện năng lượng hao phí.

B. Trong trường hợp sử dụng năng lượng nhiệt.

C. Trong trường hợp sử dụng năng lượng ánh sáng từ Mặt Trời.

D. Trong trường hợp sử dụng năng lượng hóa học.

**Câu 14.** Bỏ một cục đá lạnh vào ly nước nóng, phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Nhiệt truyền từ nước nóng sang cục đá.

B. Nhiệt truyền từ cục đá sang nước nóng.

C. Nước nóng và cục đá truyền nhiệt qua lại lẫn nhau.

D. Nhiệt độ của ly nước nóng sẽ tăng dần.

**Câu 15**. Cách sử dụng đèn thắp sáng nào dưới đây không tiết kiệm điện năng?

A. Bật đèn cả khi phòng có đủ ánh sáng tự nhiên chiếu vào.

B. Tắt đèn khi ra khỏi phòng quá 15 phút.

C. Dùng bóng đèn compac thay cho bóng đèn dây tóc.

D. Chỉ bật bóng đèn đủ sáng gắn nơi sử dụng

**Câu 16.** Hoạt động nào dưới đây giúp tiết kiệm năng lượng trong gia đình?

A. Ra khỏi phòng quá 10 phút không tắt điện.

B. Bật tất cả đèn trong phòng khi ngồi ở bàn học.

C. Dùng ánh sáng tự nhiên và không bật đèn khi ngồi học cạnh cửa sổ.

D. Bật bình nóng lạnh thật lâu trước khi tắm.

**B. TỰ LUẬN : 6 điểm**

**Câu 17.(1,5 điểm)**

Nêu vai trò của thực vật đối với tự nhiên và con người?

**Câu 18.(2,0 điểm)**

a) Phát biểu định luật bảo toàn năng lượng .

b) Hãy cho biết khi bóng đèn sợi đốt đang sáng, điện năng cung cấp cho bóng đèn đã chuyển hoá thành những dạng năng lượng nào? Dạng năng lượng nào là có ích, dạng năng lượng nào là hao phí?

**Câu 19: (2,5 điểm)**

a) Lực là gì?

b) Hãy biểu diễn lực kéo một vật theo phương nằm ngang chiều từ trái sang phải với cường độ lực kéo vật là 40N với tỉ lệ xích 1cm tương ứng với 10N và nêu các đặc trưng của lực này.

c) Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 100 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,5cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng khác thì độ biến dạng của lò xo là 1,5cm. Hãy xác định khối lượng của vật nặng treo vào lò xo trong trường hợp này?

----------Hết----------

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN HÒA VANG  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **NGUYỄN HỒNG ÁNH** | **HƯỚNG DẤN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I I. NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn: KHTN 6** |

1. **TRẮC NGHIỆM: 4 điểm ( mỗi câu đúng được 0,25 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **B** | **D** | **B** | **B** | **B** | **C** |
| **Câu** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **D** | **D** | **A** | **A** | **A** | **C** |

**B. TỰ LUẬN: 6điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 17. (1,5 điểm)**  \* Lợi ích  - Đối với tự nhiên:  +Làm thức ăn, nơi ở cho động vật  +Cân bằng hàm lượng O2 và CO2 trong không khí.  + Điều hòa khí hậu.  - Đối với đời sống con người.  + Cung cấp lương thực, thực phẩm.  + Làm thuốc lấy gỗ, làm cảnh…  \* Tác hại: Một số cây có hại đối với sức khỏe con người. | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 18. ( 2,0 điểm)**  a)- Định luật bảo toàn năng lượng: Năng lượng không tự sinh ra hoặc tự mất đi mà chỉ chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác hoặc truyền từ vật này sang vật khác. | 0,5đ |
| b)- Khi bóng đèn sợi đốt đang sáng, điện năng đã chuyển hoá thành nhiệt năng làm nóng dây tóc bóng đèn, dây tóc bóng đèn nóng lên phát ra ánh sáng và làm nóng môi trường xung quanh.  - Phần năng lượng có ích là phẩn quang năng .  - Phẩn năng lượng hao phí là nhiệt năng làm nóng môi trường xung quanh. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **Câu 19: ( 2,5 điểm)**  a) Tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác gọi là lực | 0,5 đ |
| b) Biểu diễn lực này với tỉ lệ xích 1cm tương ứng với 10N.  F = 40N  10N  - Xác định điểm đặt tại vật  - Xác định được phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải  - Xác định được độ lớn F=40N  - Xác định đúng tỉ xích 1cm tương ứng với 10N | 0,5đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **c)**  Vì độ dãn của lò xo treo thẳng đứng tỉ lệ thuận với khối lượng của vật treo vào lò xo  Nên khi chiều dài tăng lên gấp 3 lần thì khối lượng vật treo vào lò xo cũng tăng gấp 3 lần nên khối lượng vật là 300g | 0,25đ  0,25đ |